

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

TỔNG-LÝ

Giá bán nhật trình

BỘN QUỐC-NGŨ:

Trọn năm.....5\$00

Sáu tháng.....3 00

BỘN LANGSA:

Trọn năm.....300

Sáu tháng.....2 00

BẢN CHUNG HAI BỘN

Trọn năm.....7\$00

Sáu tháng.....4 00

AN-HÀ-BẢO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

ÉDITION EN QUOC-NGŨ DU COURRIER DE L'OUEST

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG Boulevard Delanoue - Cantho

TRƯƠNG-QUANG-TIỀN

CHỦ BƯT

Về việc mua bán hay là mua nhật-trình xin đề thơ cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Những bài gửi đến không đăng lên báo được thời không lệ trả lại, xin các ngài lưu ý.

SỰ QUAN-HỆ CỦA NGÔI VIỆT

Ngôi Việt có quan-hệ với quốc dân một phần to tát lắm. Từ ma các nhà viết sách viết báo, tưởng đến chủ ý cho chỉ đạo mới được. Tâm tình người thể uo, tác ngòi viết viết ra thế ấy. Nhưng điều này dĩ nhiên đã không sai không lầm ư? Quyết rằng: còn có chỗ sai lầm lắm. Thôi! cứ nói: vấn đề là người đó; mà ai đã đặt rằng: người sâu dân một nước kia không thể nào được câu: vì quốc vị quân, ái quốc ái chúng? Ai đã đặt rằng: bên tiền như kia không thể vịnh lấy lời: chỉ khi quân tử, tâm tình trung phu? Mà ai lại dám đoán: ngòi viết của đời tất đổ, của phường độc ác kia không viết được: chữ: thẳng mực tàu dân long gổ; ở cho có đời mới thực nên người?... v.v.

Đã ai dám lấy cái net mực trên qu... sách, hoặc ở tờ báo mà đoán ngay... an ruột người chăng? Chưa dám chắc. Nhưng cứ nói cho xát lý, thời lẽ ấy cũng là một lẽ tự nhiên, vì ở vào dịp sống, tưởng không ai là được hoàn toàn. Chính như kẻ lương yat hoặc bị lương gat mà chỉ chỗ hai cho đồng-bào, thời tuy nhiên người đã nhập cảnh rồi, song nét mực phát lộ ra bao giờ cũng hữu ích mà vô hại.

Những bạn bè lại viết bài kịch bút thời có hạn, trích chỗ gian-lận tội-lỗi ra cho mọi người cùng biết, ấy cũng là một sự thực hay. Biết bao nhiêu chuyện... như thế, chính mình người viết đã quá lắm-lỡ mà lại trở khuôn... từ, kẻ lừa cho nước mắt trông vào, v.v.

Những bạn bè lại viết bài kịch bút thời có hạn, trích chỗ gian-lận tội-lỗi ra cho mọi người cùng biết, ấy cũng là một sự thực hay. Biết bao nhiêu chuyện... như thế, chính mình người viết đã quá lắm-lỡ mà lại trở khuôn... từ, kẻ lừa cho nước mắt trông vào, v.v.

Những bạn bè lại viết bài kịch bút thời có hạn, trích chỗ gian-lận tội-lỗi ra cho mọi người cùng biết, ấy cũng là một sự thực hay. Biết bao nhiêu chuyện... như thế, chính mình người viết đã quá lắm-lỡ mà lại trở khuôn... từ, kẻ lừa cho nước mắt trông vào, v.v.

Những bạn bè lại viết bài kịch bút thời có hạn, trích chỗ gian-lận tội-lỗi ra cho mọi người cùng biết, ấy cũng là một sự thực hay. Biết bao nhiêu chuyện... như thế, chính mình người viết đã quá lắm-lỡ mà lại trở khuôn... từ, kẻ lừa cho nước mắt trông vào, v.v.

Cảm tình với bài

"Chữ-nghĩa tương-ái" của ông Trương-quang-Tiền đăng trong An-Hà-Bảo số 236 và 237.

Tôi đọc An-hà-bảo số 236 và 237 thấy có một bài đề là: "CHỮ-NGHĨA TƯƠNG-ÁI" của quy-báo Chủ-bút Quang-Tiền Trương-tiên-sinh. Tôi mới trông thấy tên đầu bài ấy đã cảm tình lại-lặng, vì tôi vốn lập nên HỮU-THANH TẬP-CHÍ lấy hữu-ai làm chủ-nghĩa. Vậy thời cái chủ-nghĩa tương-ái của Trương-tiên-sinh đề xướng ra đó há chẳng phải là cái chủ-nghĩa hữu-ai của chúng tôi đó ư? Tương-ái nghĩa là cùng yêu nhau, yêu mến nhau vậy. Bởi thế tôi ao ước đọc, tôi đọc đến bài ấy, tôi sinh ra vô hạn cảm tình. Thật tôi lấy làm yêu mến Trương-tiên-sinh, mà yêu mến từ AN-HÀ-BẢO vô hạn vậy. Bởi lòng tôi yêu mến Trương-tiên-sinh đã đề xướng ra cái chủ-nghĩa tương-ái và AN-HÀ-BẢO đã có Trương-tiên-sinh làm Chủ-bút cũng cảm một cái "chủ-nghĩa hữu-ai" như HỮU-THANH TẬP-CHÍ chúng tôi ngoài Bắc-Kỳ này, cho nên tôi xin có mấy lời biểu-bạch đề dâng vào quy-báo này.

Ồ! trong nước Nam ta ngày nay ba kỳ hai mươi năm triệu, xem ra vẫn còn thiếu tình tương-ái, cho nên muốn việc chậm trễ, không được tiến-bộ chóng như các nước, bởi vậy cho nên những người có nhiệt-thành với xã-hội, háng lo có ngày đoàn thể rơi-rạc, quốc dân mới-tối, dân tộc tan-tai; mà phải đề xướng nên cái "chủ-nghĩa hữu-ai" để cùng khuyến nhau rằng: cha hòng mẹ Tiên, con nòi giống cũ, anh em cùng giọt máu đào, phải nên tương tư tương mến, chung đức một lòng, đừng nên coi nhau như kẻ thù như Việt-ma nghĩ lẫn nhau, để cho đoàn thể không được hòa hợp, muốn việc như do ma chạm trổ. Bởi cảm với người mình không biết thực-hành cái chủ-nghĩa tương-ái, lo cho non sông xã-hội có khi nguy ngập, cho nên HỮU-THANH TẬP-CHÍ chúng tôi mới cảm cái "chủ-nghĩa hữu-ai" mà ra đời, cái chủ-nghĩa cho người trong nước thân yêu quý mến nhau, coi nhau như anh em một nhà một họ, âu yếm nhau như con cai một mẹ một cha, để cạnh tranh cùng người ngoài; phải bỏ lòng ghen-giận nhau; bỏ bụng tư-tâm, bỏ dạ vị-ky đi, phải cùng giúp đỡ lẫn nhau, kẻ giàu giúp kẻ nghèo, kẻ khôn dùm kẻ ngu cùng dùm tay nhau cùng tiến lên con đường phú-cường hạnh-phúc. "Hữu-Thanh" là tiếng gọi bạn, theo điều trong thơ Phật-mộc ở Kinh-Thi, kẻ người đạo nghĩa bằng hữu, cái tên Tập-chí chúng tôi đặt có ý cầu thân với hai mươi năm triệu anh em con cháu Lạc-Hồng, gọi nhau thì hành cái "chủ-nghĩa hữu-ai" là cái chủ-nghĩa rất ôn-hòa đặc-lợi ở buổi đời cạnh-tranh này. Bởi thế ngoài kia quy-báo Tập-chí của chúng tôi có vẽ một bức họa đồ, một chòm ba cây đại-thọ hình dung ba cõi nước Nam nhà rằng hoặc với nhau bằng giấy tương-ái, trên cảnh có một con chim

đương hót gọi đàn chim xa cùng đến họp, là cái ý cùng hô-hào để khuyến nhau họp đoàn thể, chấn tinh thần để bước lên con đường hạnh-phúc nhờ nước Đại-Pháp mà hướng đến văn-minh ở dưới cái rừng cây Ấy, vẽ ba cô thiếu-nữ, một cô Bắc-Kỳ, một cô Nam-Kỳ, một cô Trung-Kỳ, ba cô cùng ba vai quàng cổ nhau rất là thân mật cùng chỉ lên con chim đương hót trên cành cây gọi đàn chim bạn kia mà nói rằng: Trung-Nam-Bắc, chị cùng em Chị em trong đó, con chim gọi đàn.

Ấy cái biểu-hiệu của HỮU-THANH TẬP-CHÍ là một bức tranh tương-ái như thế, cái chủ-nghĩa của HỮU-THANH TẬP-CHÍ lấy hữu-ai như thế; vậy được gặp bài "Chữ-nghĩa tương-ái" của ông Trương-quang-Tiền há chẳng vui mừng đón rước mà có nấy lời chào-trong biểu-dương-tinh hay sao? Sách có chữ rằng: "Ngôn luận là thấy sự thực" ta nay muốn cho quốc-dân tương-ái ta nên cùng nhau có sự cái chủ-nghĩa tương-ái, dự-dịch cái tình-thần hữu-ai.

Bác là trí thức, sáng, tôi là chuông chiều sông Cầu giống Nhị, cùng nhau cùng yêu. Từ nay kết tình tương-ái mà cùng khusa mỗi mùa bắt khuyến quốc-dân luôn luôn về sự tương-ái! Trương-Tiên-Sinh nghĩ sao? An-Hà Quy-Báo nghĩ sao?

Nguyễn-huy-Hội

Chủ-nhiệm HỮU-THANH TẬP-CHÍ
N° 18, Rue des Chapeaux, N° 18
HANOI

Vụ nhượng Đông-Pháp

Báo Hồng-Mao South China Morning Post có một đoạn nói: ông de Feur là sứ thần của Pháp-Quốc tại Trung-Huê là ở Tương-Hải rằng: nhà nước Đại-pháp có lẽ sẽ bán-bành mà nhượng Đông-pháp này lại cho Trung-Huê, nếu các nước có thuộc địa trong miền Viễn-Đông này cũng đều nhượng như vậy. Cứ như lời ấy - nếu quả ông de Feur có nói đi nữa - tương-cũng chẳng lấy gì làm lạ.

Bao giờ cho các nước trong miền Viễn-Đông mà nhượng các thuộc địa của họ, bao giờ cho tiếng nói và tiếng nói ấy sẽ thành hình Đại-pháp đến nỗi gì mà phải bán đất này? và lại thuộc địa lớn như xứ Đông-pháp thời không phải một mảnh ông de Feur có quyền định bán hay có thể biết trước được. Phương chi, Trung-Huê họ chán rồi rằng: người An-nam, Cao-mán và Lào không bao giờ cảm chịu dưới quyền họ.

Công trình Pháp-quốc đã sáu mươi hai năm gây dựng, mở-mang, điều-đắc người trong bốn xứ, tưởng cũng đã là đầy-dần lắm, nay muốn đất bằng nổi sóng, bán lại cho Tàu là có làm sao? Ai còn dám tin chuyện ấy là thật nữa không? Không! bởi trước kia đang lời chiến tranh, Nhật-bản găm-ghe Đông-pháp, vẫn biết là một xứ giàu có sung-túc lắm, toàn đời cho Đại-pháp mấy trăm ngàn binh lính trợ chiến đang buổi tranh đấu kịch-liệt kia, háy giờ là thì

xứ ta đã về tay người Nhật rồi, mà Đại-pháp còn cố gắng thuận thay, dư-loại trong ước-kịch-bất-chăng vừa, nửa là huôi này, Đại-pháp toàn thắng, thời dù rõ sự nhượng đất cho người, ấy là một điều không thể có thật.

Và lại quan thuộc địa Thượng-thor Sarraut, quan Toàn-quyền Long-vân thì hành một cách-sách, ngày hàng lo hối hối cho xứ Đông-pháp này, như vu khởi vay và số-số 6 triệu bạc để lập thêm đường xe lửa, làm công-cuộc mở-mang đang rần rồ, bạo-lại là dường nào! Nói nhượng Đông-pháp cho Tàu, thật là một sự làm to quá.

Cứ xem ngày nay ngày 9 Decembre rồi quan de Feur, ông de Feur qua xứ ta, người Việt-ma ai dám đoán một dạ thần-tinh hoàn-nhau ngòi, mà hoàn-nghĩa ngòi chính là hoàn-nghĩa của người Đại-pháp, cả xứ Đại-pháp vậy. Để rước ngài thật trọng-hậu lắm, đủ làm cơ để ghi rằng người Việt-Nam ta mượn dịp mà tỏ tất thành, công nhân rằng Đại-pháp có cái chí-khí anh-hung đại độ. Người Việt-ma của Đại-pháp đã quá tin-cậy, quả mon-7-như nơi Đại-pháp, thời Đại-pháp há đi bán thuộc địa cho đành sao? Đại-Pháp há phụ-tình cả hai mươi năm triệu đồng-bào ta sao? Xin nghĩ lấy.

Kia lúc Âu-chiến kịch-liệt, vì Đại-pháp an quốc, mà nước Nam ta phải dâng cả mấy triệu mạng người để hòa máu công-vùng máu oan-bổn, chết xương lén đồng-xương vô-dinh, cũng chia phần sót thắm, cũng cam chịu đất: máng trời, mặt còn còn chẳng quảng. Việc ấy vừa dứt ba năm, Đại-pháp có lẽ chưa quên sớm.

Lời trần-thiệt

Bản-báo đăng những bài của M. Bả-ngô-Mai hoặc những bài của vị nào có cùng về vụ bán-Nam-Cổ-Min-Đam kịch bại này, là có giúp cho trường-nguyên luận được rộng thêm và cho ta chán-ly cho chẳng phải "nuôn chia tình đồng-nghiep."

Bản-báo lại có lời cho: chưa đọc giả biết rằng: từ đây Chủ-bút Trương-quang-Tiền chỉ sang-dự với những bài nào mà người có ky tên phía dưới đó thời; kỷ-dư các bài của chủ-phụ-bút gửi đến, đăng lên báo hay không đăng lên, là tùy ý ông Tổng-lý, Chủ-bút và các dự-dự.

Trương-quang-Tiền

Cùng chủ qui độc giả

Từ buổi từ viết bài giúp tờ báo An-hà đến nay là có trước chẳng phụ lòng ông Tổng-lý các tin, sau đến đáp ơn sâu, nghĩa dày của chủ-tôn chiến-cổ, nên chỉ tùy tài lực sức mơn, tôi viết bài bất-một bài đi hoá vì quí và một bài

(Còn nữa)
T. Q. Tiền

"Ngô cùng ông Ngã-vân-Bàng" đã đăng trong tờ báo số 238, lời lẽ thô sơ, mà ý - vị khá quang, tuy ít riêng với những vị có cương thiếp với Thôn-cầm-Lê, mà kỳ trung là thừa với những vị viết báo xưa nay có tánh háo-thắng, hay kiếm tiền kích-bác lẫn nhau về dèu vô-lý, phải biết phân sự mình đối với bạn mình kéo mang câu đồng-nghiep-tương-tần, mà đê-trò-dời kinh bi, thì còn chi là giá trị? Tương vậy, mong vậy đó thôi, chứ những vị có tánh ghét ngó sanh biếu tìm sâu vạch lá, bao giờ dành chịu vậy. Nếu cứ chẳng đả, thì phải viết bài dưới đây, bản thật từ không muốn vậy, người mong chờ qui độc giả lượng cho."

Bá-ngộ-Mai kính đến

ĐÔI LỜI TRÁI PHẢI

Ngô cùng M. Cao-hải-Đề, chủ-bút Nông-Cổ-Min-Dâm

Bộ này thấy Tiên-sanh rước bài đăng báo kích-bác mấy ông viết báo An-hà một cách rất kịch-lệch, nhưng từ vào điểm nhiên, là cơ chỉ cho tờ chẳng muốn để tiếng tro cười cho chữ độc giả của tờ báo vậy.

Bộ này tiếp được tờ báo N. C. M. D. số ngày 1-12-21, số 230, giờ ra xem thấy mấy lời phê bình của M. Nguyễn-vân-Chất, có ý hiềm M. Phạm-ký-Xương cựu chánh chủ-bút An-hà và bài đầu báo (?) của M. Huỳnh-đức-Hòa (Cáibê) biếm cái tên Bá-ngộ-Mai, thì tờ phải nhún cười nên viết. Thưa tiên-sanh, nếu tiên-sanh đọc cho kỹ và nghĩ cho cùng bài "Muốn biết tài Chủ-bút, nên đọc bài lai cảo" của M. Võ-vân-Trực đã đăng trong báo An-hà số 225; bài "Đi hòa vi qui" và bài "Xỏ chông ông Ngã-vân-Bàng" của tờ đã đăng trong tờ báo số 238, thì chắc tiên-sanh chẳng đăng những bài vô vị ấy trên báo N. C. M. D. mà làm nhọc cho tờ báo và buồn lòng chữ độc giả của qui báo vậy? Thưa tiên-sanh, tài của M. Nguyễn-vân-Chất thế mô, tờ chưa may động hàng, chứ sức học của M. Huỳnh-đức-Hòa (Cáibê) hay tờ thế nào thì tờ và chữ độc giả của tờ báo cũng đã dư rồi bởi trận giặc bút về vấn đề Công-tử báo đã đăng trong tờ báo lúc nọ, có lẽ tiên-sanh còn nhớ thì phải, nếu quên xin chịu khó xem lại bài Thôn-dâm của M. Lâm-doan-Chánh trong An-hà số 218 đã ngày 23 Jun 1921 thì rõ. Bởi văn của M. Huỳnh-đức-Hòa là văn thanh con, văn cao thượng, còn văn của tờ là văn bái bệ, văn cheo cheo, như lời ông nói, nên tờ không dám tranh biện trắng đen với ông nữa mà để tiếng tro cười về sau; nhưng nếu ông thật quá có tài, thì sao tiên-sanh chẳng cạy ông viết bài luận về việc kim thời, ích cho nước lợi cho dân (như lời ông đã hứa với chữ độc giả của

tờ báo lúc nọ) rồi gởi đăng vào báo Nông-cổ mà giúp tiên-sanh cho nhẹ phần trách nhiệm, đã có ích với quê hương, thêm về vang tờ báo, như vậy chẳng hay hơn sao???

Chớ để ông lo thọc nước xoi hang, tìm sâu vạch lá làm gì cho ra người dè tiện (1) Phải chi ông tiện cho trung, bác cho nhảm cái chỗ sơ sót của tờ, thì tờ cũng cảm tạ ông làm thầy, nào dè tờ nói một đằng, ông nghe cang một uga, rồi lại viết bài kích-bác tờ một cách phi-lý quá; rồi lại ông có nói mấy lời như vậy: xin hiến cho tiên-sanh nhiệm vụ. (Và lại lúc M. A. Thận mới lập ánh bát cái-lương lúc bắt có ca bài từ-dại, có câu chi chi ma-Ba-gô-Mai Bá-ngộ-Mai, nếu bài ca này mà có sau cái tên Bá-ngộ-Mai, thì có lẽ người đặt bài ca ấy mượn tích chi trong dịp sống của Bá-ngộ-Mai mà vẽ viên ra, bằng cái tên Bá-ngộ-Mai mà có sau bài ca ấy, thì chắc là tên Bá-ngộ-Mai này sanh ở trong phước bát tro ca của M. A. Thận vậy! Ôi! Bá-ngộ-Mai tiên-sanh ơi! Có chừng chi cho người dị nghị, chỉ một cái tên của ông mà để đến đời không nghĩa lý gì, huống nữa là việc thiên hạ; há-tất đó lao mà phải "Đi tiểu ở đại phước"?

Thưa tiên-sanh, ông nói chi mà điên-rồ cang to vậy, tiên-sanh giải giùm. Nếu tiên-sanh muốn vẽ vang cho qui báo mà rước đăng bài kích-bác tờ cho mục danh của tờ, thì tốt hơn tiên-sanh trích đăng bài "Đi tiểu ở đại phước" ở trên, rồi đăng bài đầu tờ của ông ở dưới cho chữ qui độc giả công luận, thì bài của ông mới có giá trị cho, chứ như tiên-sanh đăng bài của ông mà thôi, thì những vị có xem báo Nông-cổ không xem báo An-hà biết đầu mà phân định kẻ phải người quấy, báo hay báo dở, v. v., xin tiên-sanh nghĩ lại.

Tờ lại thấy trong bài ấy có in ba cái hình, dưới có đề hai hàng chữ như vậy: "Khoan khoan hề hội hồ khoan. Ngô-Mai côm rôm xin cang mấy ngài, (ký tên: Bá-ngộ-Mai, A-h-b.)"

Tờ chẳng hiểu ý chi cả, xin tiên-sanh cho tờ biết ba cái hình ấy của ông vẽ hay là mượn người vẽ vậy và nghĩa làm sao?

Thưa tiên-sanh, ông Huỳnh-đức-Hòa nói tên Bá-ngộ-Mai không nghĩa lý gì, thì tờ lấy làm ngạc nhiên chẳng hiểu ông đã mất trí khôn mới sao nên nói lời quái gở ấy. Ông có muốn khoe danh tranh biện thấp cao cùng tờ, thì ông hãy bài bác câu văn hoặc lý tưởng của tờ

thì mới phải là người biết viết báo và trúng phép cho. Chớ như ghét tờ rồi viết bài kích-bác tên tờ, thì ai còn coi ông ra chi. Mà chẳng luận chi ông là người tờ đã thừa rồi, tờ xin hỏi tiên-sanh là chủ-bút đã nhận bài ông kích-bác tờ là vì công ích (theo ý tiên-sanh), nên mới đăng bài ông trên qui báo, có biết tên chi có nghĩa lý, tên chi không chẳng?? Như những tên Tân-Vô, Tô-Vào, Mộng-buê-Lầu, Kỳ-lân-Các, Phụng-hoàng-Sang, Cồ-nguyệt-Trang, Nhiệt-Thành, Cồ-Hoành, Nặc-Dời v. v.,... đó có nghĩa lý chi không xin cho tờ rõ. Về phần ông Huỳnh-đức-Hòa, tờ đã thừa ngay cho tiên-sanh hay rồi, nay sẵn dịp xin bản qua vụ có Lê-thị-Thường và vụ ông Nguyễn-vân-Chất cho tiên-sanh nghe cho rõ thôi.

Thưa tiên-sanh, đọc báo N. C. M. D., số 229, thấy bài "Từ-dại điểu-dàng" choán cả cột tờ báo. Tờ thăm hỏi: Thế khi bài này luận về đức công ích chi đây chẳng? Nếu tờ mau đọc trước. Tờ thấy tiên-sanh có đề đôi lời chứng cho có Lê-thị-Thường là khán quan của qui báo, thì tờ lại càng nôn-nao hơn nữa. Tờ đọc... đọc... đọc suốt bài tờ lấy làm buồn cười cho tiên-sanh quá đỗi, vì toàn bài của có Lê không có khoản nào bàn về công ích cả, chỉ có khoe vào mình hay, chê vào người dở đó thôi, chứ không chi khác.

Trong bài T. D. D. của có Lê có nhiều khoản đang đem ra bài bác, nhưng mang tiếng người vạch lá tìm sâu, thì lòng kính với chữ độc giả của tờ báo, nên tờ phải từ chối như bình, là... là... là... Tờ muốn từ từ đem cây nê-sin mới có Lê xuống tại nhà M. Phạm-ký-Xương, cựu chánh chủ-bút An-hà, ngụ tại đường Tòa Cảnh-thư, hoặc tại nhà M. Lê-Mai, Nam-bác-Ái (Trần) mà luận biện văn-cương thi-puật với tờ-hữu Lương-vân-Thông cựu Mộng-Liên (Củ-lao-Mây) một chuyên chơi, lại c làm rộn tiên-sanh, nên tờ chưa dám to. Nay đã gọi tờ qui danh, vậy tờ cam vô lê cây tiên-sinh một đũa, xin tiên-sanh chờ phụ.

Thưa tiên-sinh, nếu quá có Lê có tài cao đàm hùng-biến như thế, thì xin tiên-sinh mới đem có vui lòng xống Cánh-thư (tên sở phò về phần tờ chửi) hoặc tại nhà M. Lê-Mai, hoặc tại nhà M. Phạm-ký-Xương (tuy theo ý có định) mà tranh tài cao thấp chơi, cho biết ai hay ai dở, chứ như viết bài kích-bác lẫn với nhau boai, thì chắc chẳng tránh khỏi lời cang

trục của M. Hai-Xuân (Sadec) mà mang như chung cho người soạn báo mà chứ, xin tiên-sanh lưu-ý. Tờ thấy-lay mà cây tiên-sinh mới có Lê đây, là tờ có ý tặng có Lê chữ «Nữ-Tu-Tài-Nam-Việt», nhưng chờ thấy hiện mặt đó thôi, xin có Lê và tiên-sinh miêng chấp.

Nay xin bản qua vụ M. Nguyễn-vân-Chất lưỡng thế.

Thưa tiên-sinh, trong báo N. C. M. D. số 230, đề ngày 1-12-21, có soạn đăng hai bức thư của hai ông cựu Chánh Chủ-bút Nguyễn-thánh-Úc (Thôn-báo và Nông-cổ Min-dâm) và Phạm-ký-Xương (An-hà-báo) dưới có mấy lời phê-bình của M. Nguyễn-vân-Chất mà tờ đọc qua chẳng dưng vui. Tờ thăm hỏi: «M. Nguyễn-vân-Chất nói cái chi mà kỳ lạ vậy? Đọc hoài nghĩ mãi, tờ mới rõ ý M. Nguyễn-vân-Chất quả thiên vị người bạn yêu của mình mà lấy tư làm công, quên đến phải quấy. Tờ đọc suốt bài phê-bình của M. Nguyễn-vân-Chất rồi tờ bắt cười diên. Một là cười tiê-sanh, quá ý hơ thờ, không kiểm duyệt những bài, trước khi đăng báo. Hai là cười ông Nguyễn-vân-Chất sao chẳng biết hai chữ công, tư, mà để một tờ cười cho chữ độc giả. Thưa tiên-sinh, tờ viết mấy lời sau đây là chẳng vì ai bỏ ai, cứ vì tờ công mà thôi, xin tiên-sanh miêng chấp. Thưa tiên-sinh, trong mấy lời phê-bình của ông Chất có câu như vậy: «Sống đọc thư ông Thu thấy mấy lời nhảm-nhân, từ chế mình thiếu học, cam nhượng bút về vườn...» (Ấy là chỉ ông Thu gọi, ông Xương dể dặt quá tạng). Dưới đó ông Chất lại trách ông Xương sao quá thiên-lích ông Lê mà không đáp lời ông Thu vậy. Thưa tiên-sinh, ông Xương nói phải chứ, có chỗ nào thiên vị đâu. Ý tờ cũng như ông Xương, bất kỳ là ai, nếu lấy việc tư làm việc công thì dể dặt, từ từ từ từ, trả lời một cách dưng ông Xương vậy. Tiên-sinh nghĩ lại đi coi, hề phạm ra tranh biện thấp cao với người, thì cần chi phải bới đến gia tư lý-lịch của người.

Nếu mình thật quá có tài, thì mình đừng nói bậy cho chúng bắt. Mà nếu mình đã nói bậy rồi, thì phải ăn năn mà chữa cái đi. Còn như mình muốn tỏ lý lịch của người nghịch của mình mà khai tờ cho bắt ghe chơi, (theo tâm-dè của mình), thì mình phải từ thư đến người quen của mình mà hỏi, mới là nhảm cho, Ấy là việc riêng (affaire personnelle), như vậy còn e người hay dưng mà cho mình là dứa-khiếp-nhược-thay,

hướng chi mình lại dám trái cái thơ mình trên tờ báo là cho muôn mắt con người trông vào, thì có phải mình làm dể-càng-rở-không, như vậy ông Xương chẳng chê mình là may, còn thơ than chi nữa. Giả như có Lê-thị-Thường viết bài Từ-dại điểu-dàng trong M. C. M. D. 229 đó, hay là viết bài gởi dưng trong báo An-hà kích-bác người này người kia đó, mà có ai viết thơ dưng báo hỏi thăm tiên-sanh hay là M. Trương-quang-Tiến lý-lịch gia-tư, lách tình có Lê hay chưa vậy?? Mà thứ có ai làm việc dể-càng-rở-không ấy thì chắc tiên-sanh và M. Trương-quang-Tiến sẽ trả lời một cách rất êm ái và dể nghe như ông Xương vậy chẳng?? Mà chắc nhự vị tiên-sanh có dưng thơ ấy lên báo đâu, vì cho tách người là dể tiện. Còn sao nhự vị tiên-sanh lại nhận dưng hai bức thơ ấy lên tờ báo là đạo lý chi vậy? Xin cho tờ rõ. Hay là nhự vị tiên-sanh muốn vira lòng ông Thu chăng?? Hay là nhự vị tiên-sanh nhận hai bức thơ ấy bản về dể công ích chẳng?? Hay là nhự vị tiên-sanh kiên cố ông Thu? Hay là không ưa ông Lê?? Hay là vì lẽ nào, nhự vị tiên-sanh cho tờ biết, cảm ơn. Thưa tiên-sanh, ông Chất lại trách ông Xương nửa rằng: «Vay ông Xương có nhớ tên Thu này đã phi báo nhiều tờ-giấy bấy nhiêu từ mực lúc còn ở nhà báo không? v. v. Ông Lê là bạn chí-thiết của ông đã từng giúp ích cho dưng báo chưa? Tên tuổi ở ban trước danh nào? sao ông lại nói người là ông Lê chưa biết tại ông Thu v. v.

Nếu bị nhảm thế cho ông thu đáp rằng: «Tờ không bao giờ quên tên Thôn-cầm-Lê, mà dưng cho có tờ cang chảnh, bởi thương người quàn từ, v. v. Thưa tiên-sanh, ông Chất nói chi kỳ vậy? Học tới khoản... ở... ở... ở ruột, như vậy mà ông dám dể may lời phê-bình thiệt quá ngán. Nếu ông Chất có kiện tại ông Thu là thanh con, thì tốt hơn là ông viết một bài tặng ông Thu còn có nghĩa lý hơn và khỏi sợ ai cười mình kia nữa. Ông Chất biết ông Thu có tài hay, thì tặng thì khen, còn phàn ông Xương và tờ thì công biết ông Lê có tài hay như ông Chất biết ông Thu vậy. Như trong đời Tam-quốc, bên Thục Quang-Công biết Trương-Phi là tướng mạnh, còn phía Ngụy, Trương-Liêu cũng biết Hứa-Chữ là tướng mạnh vậy. Tỷ như Đại-Pháp thắng Đức-mang là vì công lý chứ nào phải vì binh đông tướng giỏi đâu, nếu sánh số binh của Đại-pháp với Đức-Mang, thì binh Đại-Pháp còn sa sút hơn nhiều lắm.

TOAN TRUYỀN NGOC-HANH

(Luy vì tình)
par Trương-quang-Tiến
(Tiếp theo)

Bên nơi, ông tiếp chào xong, đoạn Ngọc mới thừa lại ngón ngán, bính chông như thế. Ngó-Chấn cũng khấn cầu ông, xin cho được mạnh lại như xưa, thời bao nhiêu công chim. Ông ọc Lâm-En ngó thấy một chap và quyết cang, thấy đá vương nhảm thuốc độc. Bấy giờ vợ chồng ngừ, nhìn nhau mà gọt lệ chầu hòa, dường như bốn chữ phụng chiếc, loan côi, nó hiện ra trước mặt.

Thật vậy, bính mề thuốc, mười người chưa dể cứu được hai; huống chi Ngó-Chấn thơ-ơ, sớm tìm chẳng gặp thấy dể đến ngày nay thuốc làm bằng vào mình, thế nào cứu được. Ông lục tiếp: Thấy mà mề thuốc đây là do nơi sự liên lạc ng-nặng, đôi hồi thế nào mà

chung sanh lòng oan-hán. Bính xem bẻ ngòi như trỏ chơi, mà trong chặc vô phương khả-tri. Người thơ quyết không chung đáp dể dể trời cùng thấy, mà người ấy là ai? Tờ đã nói hay nhiều lời xin thấy bưng biết.

Chung quết thuốc cho thầy xanh-xao vàng-vỏ, bưng cang ngày càng lớn, mà miêng mới cứ thêm ăn. An thế nào cho tiên-tăng gia tài, cho khốn cùng gia đạo, rồi mới chầu thắc cho. Sực thuốc mạnh là đường, làm lúc nó dục thấy ông-này bực rức trong gan phổi; bấy giờ bất luận là ai, thậm chí vợ nhà hay người quen thuốc thế nào cũng quờ dáo, dực nạt... không biết chi nữa. Trờng ông này càng cang, làm khi đến xách lưá dể ba, đập dể phá cửa.

Có ý xem chỗ thấy đi tiểu, thời có quàn lối ấy thì rút đi cả, không thể mợc được nưá; thậm chí đất công đóng meo, lớp-xốp bở-rời, dường như bị mục. Bao nhiêu sợi chơn lông của thầy đều dưng ngược lên, chính là bính ngày

nay đã qua nặng rồi, tờ xin phân tác cùng thầy: chỉ con mong ngày thạc. Thuộc nào cứu được, dần thấy tiên thơ cang chày dài, chi như tờ, cho hay vừa nay đã vang danh, nhưng vì thấy dể quá kỳ, cũng quyết kho mà cái tử.

Vợ chồng nung ni thế nào, ông lục cũng chửi từ không chịu cho thuốc. Túng thế phải trả về. Tờ nghĩ cho Ngó-Chấn, từ đây bính cang ngày càng nặng, hết hồi bực-rức ngày cang, đến lúc tình táo, ngòi như vợ mà đôi giót chan hòa, lát dần chặc lười. Ngọc còn biết tình sao? chày đã cang phưng, nên đành chịu khoan tay, khước thau nưc-nữ. Khóc dểu máu theo nước mắt, cang rưng dưng cang kêu trời; thêm nó ở xứ nưc, muôn phần bất tiện.

Một hôm Ngó-Chấn nghĩ đã cang, biết rằng không thể sống. Cứ theo như lời ông lục nói, thì này thắc của mình tức là ngày sa-g-nhiếp-tiên-liêu, của nhà cùng khuôn. Đường ấy chẳng là dể bại cho vợ con, thân người thắc đã an,

nói kẻ sống cơ hàng dểi kho. Và lại lời kêu mình thừe giết, bản ban đầu nay không chết, mai cũng chết, hà tác phải bầm gan sống gương làm gì?

Tình như thế, nên vừa lúc đóng hờ gỏ ba tiếng chuông, Ngọc con đang ngon giấc, thoát nghe một tiếng nó choát chưa bên tai, bưng mắt ra thời thấy chông năm kẻ cạnh bên, máu ra lai-làng.

Trên tay còn nắm cây súng sáu, mà nơi óc đã bỏ thoát ra. Hoàng bất tỉnh-thức, nằng mớ của chày kêu người cứu cấp. Bưng thế thì thôi, còn cứu nổi gì? chẳng qua đó là một cái thầy mà, một dưng thừ không còn cứu-dộng.

Có linh dểu, lấy an kết xong, lời Ngọc cũng khai, đầu dểu đến rành-rành. Bưng ngó lại bên bên, thấy máu chày có viết mấy hàng:

Vợ dểu dểu... Cùng nhau đến gần này, thế là mang hận. Sống khổ xót, sao bằng thắc au thân. Tiếng súng nổ nhảm lúc ta giờ khuya này đây, chính là tiếng chột của

ra, dể cho mình soi thấu óc, cốt bẻ óc dể tự nghĩ rằng: bốn nam trước kia, nếu chẳng có mình, thì thân tôi, còn dểu đến ngày nay. Ông ấy phải là bẻ dể, tức là phải sớm tình quyền sanh, hầu sự nghiệp bao nhiêu, dể lại cho mình tròn hưởng.

Vợ yêu dểu dể! Tờ không ngờ tiếc cái kíp sống thừa này, mà dể đến sau khi tờ thoát trần rồi, tuần minh lao khổ. Vay khi an tang tờ xong, lấy bàn sạch gia tài, hầu trở về xứ sở.

Ký tên
Ngó-Chấn

Ngọc cảm thơ dểu suốt, giót luy tuồng như nước bình nguên, không nơi dưng một lời, chi khác như nhảm chông chày rớt. Ôi! oan-nuộm... ly-biệt, dần có cây quyết công nhiều mây, từ nghìn này dần sanh đá tội... mà hồng qua đến nghĩ chưa thọc.

«Còn nữa»

Thư tiên-sanh b, ngũ đem so sánh công lao của đưc-thanh, không-Từ với thần đồng Hạng-Thất, như ý ông Chất vậy: thì chắc đưc-thanh không-Từ chẳng thua câu: Hạng-sanh khủi ầy (Tổ thấy làm kẻ học chẳng bao nhiêu mà không tự nhận bất tài như tờ vậy, lại háo danh còn con may được chút vinh, tướng đầu là giới rồi, muốn làm thấy thiên hạ, lẽ ai tăng mình thì mình thì vui, còn bằng ai vẫn nại khích lệ, ai lý tưởng của mình thì da nổi sần sùi, bất tròn bất méo, chứ nào ngờ cho mình còn thiếu học, chán thay toàn người thế ấy). Tiên-sanh có công nhận cho ông Chất và tiên-sanh quả thiên vị ông Thu mà chế đề ông Lê chăng? Tiên-sanh có chịu cho mấy lời phê bình của ông Chất là vậy, bất chính, bất công chăng? Tiên-sanh có chịu nhận lời của tiên-sanh bỏ thư mà đáng chừng hai vô (v) (tờ) đã kẻ trên kia trong khi ấy với thư qui độc giả Nông-Cổ chăng?

Nếu không, xin tiên-sanh nhìn chút giờ dư, viết hai đáp lại những câu hỏi của tờ trên kia, thì tờ lấy làm may mắn lắm. Thư tiên-sanh, tục ngữ ta có câu: tháng mực tàu thì đầu lòng, gỗ vạy, nên tờ mới chẳng tương vị ai, cứ một mực công bình, viết một bài Di-hóa vì qui-vam một bài Ngộ-cung ông Ngô-van-Đang, đang trong tờ báo số 238 mà khuyến khích những vị có công thiếp về vụ T.C.Lê hiệp nhứt tâm chung lo đến công ích cho chàng phu lòng chừ độc giả của tờ báo, nhưng vì thấy tiên-sanh quá khi lạc người viết báo An-hà, tờ muốn bị mất bình tại, thì e ra vô lý với tiên-sanh nên phải gượng gạo mà thưa với tiên-sanh đôi lời trái phải, mong rằng tiên-sanh lượng cho. Nếu tiên-sanh dùng mặt làm chủ bút, thì chắc tiên-sanh sẽ vui lòng mà trích đăng bài này trên báo N.C.M.D. cho thư qui độc giả chiêm nghiệm.

Mong làm thay!! Mong làm thay!!
Bá-ngộ-Mai

(1) Tiên-sanh khá đọc lại bài Thời-đam của M.Lam-doan-Chánh trong báo Luc-tinh-Tân-van số 668 thì rõ.

Lời rao

Kính rưng thư qui vị đáng trọng: Kể từ ngày 22 Decembre 1921, mỗi đêm sẽ có GÁNH HẠT XIẾT HARMSTON hát tại Câu-lành Cá-thơ, khêu sự hát đúng 9 giờ một lần.

Có kếp hát nhậu lớn giới, coi không mới mắt.

Có nhiều hề giễu cười nôm ruột. Có ngạ, khi gấu, sư tử, còp, voi, ham vầy vầy... lập luyến hay vô cùng.

Gánh hạt xiết Harmston này đã có hát tại Saigon, ai coi cũng đều khen ngợi.

Xin mời qui vị đến xem, đừng bỏ qua, uống lăm, vì hát vài ngày mà thôi. Hát Cá-thơ rồi sẽ đi hát tại Travinb, Sóc-trăng, Ba-liêu, Rach-gia, Long-xuyên, Châu-dốc.

Giá bạc

Thứ sáu... ngày 9 Decembre... 76.15
Thứ bảy... ngày 10 Decembre... 6.80
Chúa nhật... ngày 11 Decembre... id
Thứ hai... ngày 12 Decembre... 6.85
Thứ ba... ngày 13 Decembre... 6.90
Thứ tư... ngày 14 Decembre... id
Thứ năm... ngày 15 Decembre...

Giá lúa

Lúa chừ đến nhà may mỗi tạ 100 kilos là:
Thứ sáu ngày 9 Dec... 14.55 à 14.70
Thứ bảy ngày 10 Dec... id
Chúa nhật ngày 11 Decembre id
Thứ hai ngày 12 Dec... id
Thứ ba ngày 13 Dec... 14.60 à 14.65
Thứ tư ngày 14 Dec... id
Thứ năm ngày 15 Dec...

CÓ BẢNG CẤP CỦA HỘI ĐẤU XẢO MỸ-NGHỆ HANOI BANG KHEN
DIPLOME DE MERITE-EXPOSITION DES BEAUX ARTS DE HANOI 1921
Cordonnerie - Chapellerie - Tonkinoise
GRAVURE SUR METAUX ET MARBRE

NGUYỄN CHÍ HÒA

83 Rue Catinaí Saigon



Kính còng QUI-VI đáng rỏ. Tiệm tôi có 30 thư BẮC-KY, GIẤY, LAM-NON theo kiểu AU-CHAU kim thời. GIẤY đóng bằng DA TÂY BẮC, ĐƠN LẠN, BẢNG CÂY-MÓP thiết nhe, lớp NÍ-XÂM, BỐ-TRẮNG VÀ BỐ-VÀNG đủ kiểu. Tôi cũng có thư KHẮC CON-ĐẦU ĐỒNG VÀ CHẠM MỘ-BIA ĐA CẨM-THẠCH ĐỀ MÀ. Tôi đã BẮN-SỈ & LỤC-TINH thiết nhiều, đã có nhiều vị rất tin cậy và khon người NON VÀ GIẤY của tôi làm thiệp kỷ cang và giá lại rẻ hơn chỗ khác nữa. Tôi cũng có BẮN GIẤY-HÀ ĐA LẮNG GIẾP ĐA-LẮNG VÀ NHUNG đủ màu GỐC BẮC-KY SƠN-BEN-QUAI-NHUNG QUI-VI xin viết thư về thương nghị tôi sẽ hồi âm lập tức có giá BẮN-SỈ riêng thiết rẻ xin chừ tôn chiếu để cho việc buôn bán của ĐÔNG-BANG ta được thanh lợi trong lúc cạnh tranh này tôi hết lòng cảm ơn.

NGUYỄN CHÍ-HÒA, Kính mời

Thợ họa chơn dung thiết tinh xảo

Xưa nay Lục-châu, qui khách ai ai cũng đều công nhận rằng: vẽ phan công-nghệ thì người BẮC-KY tinh xảo lắm. Đã mấy năm nay, bốn-hiệu chuyên nghề khắc con dấu, khắc bản đồng, làm các thư nôm theo kiểu AU-CHAU và đóng giấy, thì sự kỹ lưỡng khéo đẹp của bốn-hiệu, chừ qui-vi cũng đều rỏ biết.

Hiện nay tại bốn-hiệu có một người thợ họa-chơn dung thiết tinh xảo lắm; người thợ này là một tay họa cổ-g có danh tại Bắc-KY.

Chàng những vẽ giống tác mà thôi, lại có đủ tinh-thần tự nhiên coi như thật sống. Hoa đủ cách đủ kiểu, xin qui khách chiêm-cỏ, muốn họa thư một lần cho biết sự tinh xảo của bốn-hiệu. (Hình vẽ trăm năm khôn phai). Qui khách muốn vẽ in do theo bản dưới đây rồi gửi hình kiểu đến, và xin gửi bạc đặc (cọc trước một phần ba cho bốn-hiệu xem tinh). Khi bốn-hiệu tiếp được hình kiểu và bạc đặc rồi thì lập tức làm biên lai gửi cho qui khách. Chưng hình vẽ rồi sẽ gửi tới nhà giấy thép tại địa qui khách tr.

NGUYỄN HỮU HOẶC BÁN ANH	THƯỚC TẮT	VIẾT CHỈ CONTE VÀ ĐẤU MÀU PEN- VÉ VỎ GIẤY	TỰE A L'ÉCHÉ
Bán Anh	0 40 x 0 50	10\$00	40\$00
Bán Anh	0 50 x 0 65	15 00	45 00
Nguyễn Anh	0 50 x 0 80	25 00	60 00
Nguyễn Anh	0 70 - 1 00	35 00	90 00
Nguyễn Anh	0 90 - 1 40	45 00	120 00

Gửi hình chụp đến mướn họa, hoặc thư, mandat xin để như vậy:

M. Tạng-khánh Long
Propriétaire Chapellerie, Cordonnerie Tonkinoise
N° 10 RUE CATINAT N° 10 - Saigon

Hời bạn thanh niên

Muốn lãnh danh sắc dục hãy xem truyện: **Lời bước phong tình.**

Chuyện có ba JEANNETTE ở Vinhloag

Giá mỗi cuốn là 0,3\$0

Ài mua nhiều thì có hẻ hẻ 20

Có trứ bán tại An-quán, An-hà Cánhơ, và tiệm Búi-hửu-Huân Cánhơ.

LỜI RAO

Cho người muốn lập hãng sửa máy

Có người muốn bán 1 cái máy tiếng sát tour một cái cần khoan (perceuse) và một cái lò bằng sắt forge) Ba món đều là đồ mới chưa dùng đến, chớ không phải đồ cũ.

Giá định không mắc

Muốn mua xin đến

M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Quản lý an quán An-

Hà và An-Hà-Báo

CANTHO VILLE

Các nhà buôn nên mua

Tại nhà in Hân-giang có bán tất cả các cách thức gửi thư từ và gói hàng hóa, (Tarifs d'affranchissement des correspondances) hoặc phải dán bao nhiêu cò, hoặc phải gói cách thế nào cho đúng theo luật lệ nhà thơ. Mỗi tấm bán 0\$25 phụ theo 0\$10 tiền gửi.

Vào muốn mua xin viết thư cho M.

Trần-đắc-Nghĩa Tổng-ly An-quán An-

hà Cánhơ

Thanh Phát Cantho

Tiệm Thanh-phát mới dời về đường Kinh-lập (Cánhơ) có bán đủ các thư hàng Tây, hàng Tàu, hàng Bắc.

Lãnh Bắc đen (lãnh áo), rộng khổ từ 6,3\$0 tới 7,3\$0 một áo.

Lãnh Bắc đen (lãnh quần) trơn và bông có thư hẹp khổ có thư rộng khổ từ 6\$ tới 7,3\$0 một cây 2 quần;

Nguyễn, địa hột gà từ 8\$ tới 9\$ một cây 2 áo;

Lụa có đồ đen từ 12,3\$0 tới 14\$ một cây 3 quần có dư;

Lụa quỳnh anh đen từ 8\$ tới 9\$ một cây 3 quần có dư;

Sa hột đen từ 8\$ tới 9,3\$0 một cây 3 áo dài;

Satin, cầm nhung, nhung màu và nhiều món hàng lạ;

Mền lớn nhỏ đủ cỡ, đủ thứ.

Nón ri, nón trắng, giày da, giày tây đủ kiểu.

Đen-tay, lớn nhỏ nhiều thứ.

Giép quai da quai nhung, giép con nít, tất và giá nhe hơn các nơi (mua về bán lại sẽ tính giá riêng).

Hàng tôi nhuộm tại Cao-lãnh (Sadec) không hề trở, điện lăm và các lăm.

Tiệm tôi có trứ nhiều thư hồ may mùng rất đẹp, giá không hề chạy. Mỗi cây dài 20"50, bề ngang 0"80.

Tư-sư = 6\$ một cây.

Tư-sư = 5\$ một cây.

Mua từ 10 cây sắp lên thì được trứ tiền hẻ hẻ 10%, một trăm hẻ hẻ mười đồng.

Qui khách có dịp đến Cánhơ, tôi kính mời ghé tiệm tôi chơi cho biết, vì nào ở xa muốn biết giá hàng xin viết thư thì tôi sẽ gửi ngay giá hàng hoặc gởi xe coi lăm kiểu (Eclairage).

Còn mua thì tôi gửi theo nhà thơ, đem đồng tiền mà lãnh hàng. (Contre rem-boursement).

NGUYỄN-VĂN-XUÔNG

Chủ-nhơn Cánhơ.

Phước! Phước cho kẻ gặp của qui

Ài cũng muốn dưng chữ TRƯỜNG SANH (sống lâu); cái sở nguyện ấy ít kẻ được vì chẳng gặp LINH DƯỢC (thuốc này).

Nay có một thư thuốc giúp dưng sống lâu và mạnh giới gọi là: TRƯỜNG SANH LINH DƯỢC. — Là thuốc tế bổ khí dưỡng sức, sửa huyết.

Qui ông qui bà cũng hàng viên quan đều yêu dùng, lại giữ sẵn trong nhà luôn cho con cháu được mạnh khỏe.

Nó trị bệnh, nóng lạnh, hôn uất, các thư ban trái, chói nước, nóng lạnh dưng dưng bởi ban trái mà ra, nhứt đầu, đau bụng, giết sên lải, đau ruột, một, bản thần đã dưng. Cứu chứng di tinh mộng tinh, ăn không ngon và chậm tiêu, hay mơ chiêm bao, nhứt mỗi, đau lưng, đau hông, tê bại, ho, suyễn, kiết, thũng sưng mình mẩy.

Trị các bệnh dưng bởi khí huyết hư mà ra (đau máu). Còn nít hay đau eo uột bất cấu bệnh chỉ hãy hẻ chỉ cho nó dưng thì chắc sẽ trở nên mập mạp mạnh mẽ. Đã có trăm ngàn người nhờ thuốc này rồi. Có nhiều người đau cả năm uống đồ thư thuốc không hết mà dưng thuốc này ít ngày thì được mạnh.

Người mạnh mỗi tối nên uống đôi ba viên dưng ngon ăn, ngủ khỏe, và ngửa các chứng bệnh; khi dưng trời dưng nó mà giữ mình.

Kẻ ho lao nếu dưng thuốc này thường thì cũng giữ mạng sống tới già được. Không kỳ thai mà lại dưng thư, không kỳ ban mà trị ban trái hay lăm.

Kẻ đau mới mạnh người ốm yếu hãy dưng đồ dưng mau hồi sức.

Ài muốn dưng thuốc này mà sợ thì thất rất tốt hơn hết, không phát ừ, nó sẽ dưng tẩy dưng.

Thuốc này chẳng phải một thư với các thư tế khác chớ nào.

Hãy coi cho kỹ mỗi gói thuốc có đóng dấu (marque déposée) hình con Nai là dấu đã cấu chừn tại Tòa Saigon ngày 21 Decembre 1920. Ài trứ bán lại thì có giấy lăm chừn. Nên tiệm Annam tại Saigon đến có báo.

Muốn cho chắc chắn hãy gửi thư cho Monsieur Nguyễn-văn-Thiến (Jean-Fierre) ở Thinghe par Saigon mà mua thì sẽ có thuốc gửi lại.

Ban tiền mặt mỗi gói 0\$40. Mua nhiều sẽ tính nhe hơn. Muốn giúp ích cho đồng bào, chừn cầu lợi, vì nó qui giá và hay hơn các thư tế khác xa lăm Phước! Phước cho kẻ gặp và biết dưng TRƯỜNG SANH LINH DƯỢC!!

Coi cách dưng trong toa cho kỹ.

Xin biết rằng: 1- Chẳng phải một thư với các tế khác; 2- Tên chỉ dưng đôi ba cây sẽ thấy sức linh nghiệm nó là thế nào.

Hai thư thuốc hay

Thuốc «TRẦN-THANH CÚ-KHAI-HOÀN» là một thư thuốc: vì khi ôn hòa chẳng luận già trẻ, đầu-ông dân-bà mới ho, hoặc ho lâu, ho lao, ho ra máu ho có đờm, ho sần bần, dưng nó trong vài ngày thì thấy giảm hẳn. Chẳng biết bao nhiêu người đã dưng rồi, lều gửi thư đến khen ngợi cả 2 cùng. Cách dưng thì khi mua thuốc sẽ có gói toa cho cứ dưng theo đó.

Giá BẮN HỘP NHỎ 5 MIẾNG... 0,3\$0

Hộp lớn 10 miếng... 0,5\$0

Thuốc «TRẦN-THANH CÚ-KHAI-HOÀN» cứu bệnh mũi. Thuốc dùng toàn sửa còp mà lỵu, chừ ra. Lăm người mủ đã trên năm sau tháng mà khi dưng trong tuần lễ thì thấy sáng như thường. Thuốc nhỏ vào đã ngửa và má lăm. Cách dưng đã hẻ vào trong toa, khi mua sẽ gửi theo với thuốc.

Giá-BẮN: Mỗi v... 0,3\$0

Mỗi chừn 11 ve

Ve lớn... 1\$00

hàng 1 ve nhỏ

Xi rưng coi chừn thuốc giá—cư dưng thư cho M. Trần-đắc-Nghĩa Quản lý An-quán An-Hà Cánhơ thời thuốc gửi lại.

Tiệm thợ bạc

CỦA M. CAO-VĂN-HY

108 Boulevard Annard - Saigon

Tiệm này có bán đủ các thư đồ nữ trang theo kiểu kim thời, xinh đẹp kiểu là vô cùng, những lặt vằng vằng, chuỗi hạt, hoa tai, nhẫn, dây chuyền, neo xuyên v.v. lỵu chừn rất nên hẻ dưng.

Xin các bà, các cô hãy đến xem thư một lần thì biết.

Nay kính

Cao-văn-Hy kính khải.

Tiệm khắc con dấu



Kính trình còng qui khách dưng rỏ tiệm tôi trứn ở số nhà 83 đường Catinaí và số 130 đường Pellerin, nhờ ơn lỵu chừn chừn từ chừn có thi công nhe của tôi đã thành bần lấy lăm nay.

Vậy tôi đã dọn tại số 96 còng đường Pellerin vẫn chuyên nghề khắc con dấu đồng, cao su, bản đồng, bản da, cầm thạch đề mỗ, có bán đủ các thư con dấu Tây gởi lại, như là Daireur, Numero, teur, Folioleu, Composeur, elev.v.v.

bản đồ phứ lỵu theo còng con dấu giá rẻ đồ lỵu mà lăm mầu, có in Catalogue để gởi cho qui khách nếu qui khách muốn cần đồng kiến nào thì xin gởi thư cho tôi lấy Catalogue lỵu kiêu mà dưng tôi sẽ hẻ lỵu lỵu cho vừa ý các qui khách.

TRẦN-DUY-BÌNH

Graveur - 96 Rue Pellerin - Saigon

Quản tài Thanh

in dưng ghe và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

ở An-hà Cánhơ và sửa ghe

